

Số: 221/BC-UBND

Cầu Kè, ngày 06 tháng 6 năm 2018

## BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết HĐND huyện về nhiệm vụ kinh tế - xã hội  
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2018**

### Phần thứ nhất:

## TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HĐND HUYỆN VỀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ “*về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018*”. Trên cơ sở Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 và Quyết định 28/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh “*Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018*”;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/HU, ngày 05/01/2018 của Huyện ủy “*về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018*” và Nghị quyết số 54/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện “*về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018*”;

UBND huyện đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018, kịp thời cụ thể hóa, giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ; tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phát triển sản xuất, triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội; đồng thời coi trọng công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn, cụ thể như sau:

### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN MỘT SỐ NGÀNH, LĨNH VỰC

Giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm ước đạt 5.002,895 tỷ đồng, đạt 48,42% kế hoạch, tăng 12,37% so cùng kỳ năm 2017, trong đó khu vực I đạt 49,16% so kế hoạch, tăng 5,53% so cùng kỳ<sup>(1)</sup>; khu vực II đạt 46,83% so kế hoạch, tăng 18,85% so cùng kỳ<sup>(2)</sup>; Khu vực III đạt 48,62% so kế hoạch, tăng 20,95% so cùng kỳ; huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 997 tỷ đồng, đạt 49,29% so kế hoạch, tăng 13,86% so cùng kỳ; an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững.

#### 1. Lĩnh vực kinh tế

##### 1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

<sup>1</sup> Nông nghiệp đạt 50,54% so kế hoạch, tăng 5,94% so cùng kỳ, lâm nghiệp đạt 56,77%, tăng 8%, thủy sản đạt 25,13%, giảm 7,12% so cùng kỳ.

<sup>2</sup> Công nghiệp đạt 45,57%, tăng 18,63%, xây dựng đạt 47,16%, tăng 18,91%, dịch vụ đạt tăng 20,95%.

a) *Cây lúa*: Tổng diện tích lúa gieo trồng trong 6 tháng đầu năm 2018 là 18.705 ha, đạt 64,17% kế hoạch (29.150 ha), giảm 932 ha so cùng kỳ<sup>(3)</sup>. Trong đó diện tích đã thu hoạch 9.592 ha, năng suất bình quân 7,314 tấn/ha, cao hơn so với cùng kỳ năm trước 0,822 tấn/ha; Sản lượng 70.156 tấn, đạt 41,2% so kế hoạch (170.295 tấn)<sup>(4)</sup>, chủ yếu thu hoạch diện tích lúa Đông – Xuân, với thời tiết thuận lợi, tình hình hạn mặn không ảnh hưởng đến cây lúa nên năng suất, sản lượng lúa đều tăng so cùng kỳ năm 2017.

b) *Cây màu*: Trong 6 tháng đầu năm đã gieo trồng được 3.082,9 ha đạt 49,8% kế hoạch (6.200 ha), tăng 229,5 ha so với cùng kỳ.<sup>(5)</sup> Nguyên nhân diện tích màu tăng cao so cùng kỳ là do có nhiều loại rau màu trồng xen trên vườn cây lâu năm mới cải tạo và một số diện tích trồng lúa chuyển sang trồng màu trong vụ Đông xuân năm 2018. Nhìn chung, do thời tiết thuận lợi, cùng với việc người dân áp dụng rộng rãi các biện pháp canh tác kỹ thuật, sử dụng các loại giống cho năng suất cao sản phẩm thu hoạch có chất lượng nên năng suất, sản lượng các loại rau màu có tăng đôi chút so cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó do người dân sử dụng các loại phân bón vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật đúng liều lượng, kịp lúc kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế ngày càng cao nên cho năng suất khá ổn định.

c) *Vườn cây ăn trái*: Trong 6 tháng đầu năm 2018 đã cải tạo được 99,3ha vườn già cỗi, vườn tạp thành vườn chuyên canh. Đồng thời, chuyển đổi từ đất trồng lúa sang trồng cây cam sành được 89,9ha. Nâng tổng diện tích vườn cây ăn trái của toàn huyện được 8.658 ha, sản lượng 79.546 tấn, đạt 58,49% kế hoạch (136.000 tấn), tăng 16.197 tấn so cùng kỳ, chủ yếu là các loại cây ăn quả như cam sành, nhãn, chôm chôm, ổi, ....

d) *Chăn nuôi*: Tình hình chăn nuôi trên địa bàn huyện tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nhất là tình hình giá heo không ổn định, ảnh hưởng đến thu nhập của người dân; tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tạm thời được khống chế; công tác kiểm soát giết mổ, dịch bệnh được tăng cường. Tổng đàn heo toàn huyện ước có 55.899 con, đạt 58,84% kế hoạch (95.000 con), giảm 24.221 con so cùng kỳ, đàn bò 15.326 con, đạt 90,15% so kế hoạch (17.000 con), giảm 459 con so cùng kỳ; đàn gia cầm với tổng đàn 507.400 con, đạt 72,49%, giảm 110.259 con so cùng kỳ;

e) *Lâm nghiệp*: Theo tình hình thực tế trong những năm gần đây số lượng cây lâm nghiệp trồng phân tán chủ yếu là cây tràm trồng xung quanh các vườn cam, còn các sản phẩm lâm nghiệp giảm dần hàng năm do người dân cải tạo diện tích trồng cây lâm nghiệp phân tán để trồng các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao.

<sup>3</sup> Các xã có diện tích giảm nhiều so cùng kỳ như: Xã Thạnh Phú giảm 82 ha; xã Hòa An giảm 50 ha xã Phong Thạnh giảm 35 ha; xã Thông Hoà giảm 23 ha; xã Châu Điền giảm 12 ha... Diện tích lúa giảm là do một số hộ dân chuyển sang trồng cam và thực hiện chủ trương giảm diện tích lúa chuyển sang trồng màu tránh hạn mặn.

<sup>4</sup> **Vụ Đông Xuân 2017 – 2018**: Xuống giống được 9.592 ha, đạt 97,88% kế hoạch (9.800ha), giảm 228 ha so với cùng kỳ. Đến nay lúa Đông Xuân đã thu hoạch dứt điểm với năng suất bình quân đạt 7,314 tấn/ha, đạt 112,52 % kế hoạch, tăng 0,822 tấn/ha so với cùng kỳ; Sản lượng đạt 70.156 tấn, đạt 110,13% kế hoạch, tăng 6.405 tấn so với cùng kỳ năm trước. **Vụ Hè Thu 2018**: Đã xuống giống dứt điểm 9.113 ha, đạt 93,95% kế hoạch (9.700 ha).

<sup>5</sup> Trong đó, màu lương thực: 308 ha, đạt 52,2% kế hoạch (590 ha), tăng 1,48 ha, Màu thực phẩm: 2.744 ha, đạt 49,8% kế hoạch (5.510 ha), tăng 238,75 ha, màu CNNN: 30,9 ha, đạt 34,33 % kế hoạch (90 ha) giảm 10,7 ha so với cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm 2018 số lượng cây lâm nghiệp phân tán trồng mới ước đạt 32.885 cây bằng 108,32% so cùng kỳ năm trước (tăng 2.525 cây). Các vườn cam tăng do có nhiều diện tích chuyển đổi từ đất trồng lúa lên vườn trồng cam.

Đồng thời người dân cũng khai thác được 853m<sup>3</sup> gỗ các loại, bằng 101,31% so cùng kỳ năm trước (tăng 11m<sup>3</sup>) do chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn huyện Cầu Kè năm 2017 sang năm 2018 vẫn được duy trì. Các loại cây trồng mới sẽ được hỗ trợ sau khi cải tạo vườn tạp nên diện tích vườn tạp được cải tạo khá lớn từ đó gỗ và củi thu hoạch cũng tăng cao.

*f) Nuôi trồng thủy sản:* Từ đầu năm đến nay đã thả nuôi được 464,14 ha, đạt 64,33% kế hoạch (721,5 ha), tăng 35,16 ha so với cùng kỳ, chủ yếu người dân nuôi dưới hình thức kết hợp ao mương vườn (449,44 ha). Tổng sản lượng ước đạt 4.646,33 tấn tôm, cá các loại, đạt 33,05% kế hoạch (14.060 tấn), giảm 797,04 tấn so với cùng kỳ.<sup>(6)</sup>

*g) Thủy lợi nội đồng:* Từ đầu năm đến nay đã triển khai thi công nạo vét 10 kênh TLND, đến nay đã hoàn thành 10/10 kênh với tổng chiều dài 10.550m, khối lượng 20.520m<sup>3</sup>, đạt 100% so kế hoạch. Triển khai thi công công trình hệ thống thủy lợi khép kín phục vụ cánh đồng lớn tại ấp 3 xã Phong Phú. Kiểm tra các tuyến bờ bao, cống, đập ở những vị trí xung yếu, kịp thời gia cố, khắc phục khi có sự cố xảy ra.

*Tình hình xâm nhập mặn:* Tình hình xâm nhập mặn năm nay không ảnh hưởng nhiều đến sản xuất của người dân do người dân có sự chủ động hơn trong công tác phòng chống, bên cạnh đó UBND huyện chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục theo dõi, thông báo kịp thời cho nhân dân ứng phó, đồng thời chỉ đạo thực hiện đóng, mở cống phù hợp đảm bảo tích trữ nước ngọt phục vụ sản xuất.

*Công tác ứng phó cơn bão số 16:* Thành lập Ban chỉ huy PCTT cấp huyện gồm 36 thành viên phụ trách địa bàn; Phân công 95 công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc phòng ban, ngành đoàn thể huyện đến hỗ trợ 03 xã (Ninh Thới, Hoà Tân và An Phú Tân) thực hiện công tác phòng chống thiên tai, ứng phó cơn bão số 16<sup>(7)</sup>.

*h) Tình hình xây dựng Nông thôn mới:*

Trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức tuyên truyền được 125 cuộc với 3.825 lượt người tham dự. Cấp phát 13.495 tờ bướm, sổ tay tuyên truyền 19 tiêu chí nông thôn mới.

<sup>6</sup> Trong đó, sản lượng khai thác đạt 1.309,33 tấn, sản lượng nuôi trồng đạt 3.337 tấn.

<sup>7</sup> Lực lượng ứng cứu: Gồm 350 người thuộc Ban Chỉ huy Quân sự huyện; Công an huyện; Dân quân tự vệ và lực lượng của xã, thị trấn tham gia hỗ trợ người dân chằng chống nhà ở, cắt tỉa cây xanh ven đường giao thông, khu dân cư. Phương tiện: Huy động 04 chiếc phà chở khách, 06 ghe tời, 02 xe tời, 02 xe khách để di dân trên địa bàn hai xã Hoà Tân, An Phú Tân. Di dân: hoàn thành công tác di dời dân ở những điểm trọng yếu vào nơi an toàn. Trang bị thành viên BCH mỗi đồng chí 01 pin sạc dự phòng và 01 đèn pin; các xã, thị trấn mỗi đơn vị 01 đèn pin và 01 pin dự phòng, Văn phòng thường trực BCH PCTT 04 đèn pin (1 đèn pin lớn và 03 đèn nhỏ), Hỗ trợ 160 chiếc chiếu (xã Hoà Tân 50 chiếc, xã An Phú Tân 110 chiếc), 120 thùng mì ăn liền, 120 thùng nước uống; đồng thời tổ chức nấu cơm phục vụ người dân tại khu trú bão, lực lượng tham gia ứng cứu. Kết quả thực hiện hỗ trợ người dân neo chằng nhà ở tạm bợ: Hỗ trợ 4.060 kg sắt dây kẽm và 24 cây kiểm soát cho nhân dân để chằng chéo 2.348 căn nhà. Kết quả đã chằng chéo được 1.522 căn. Thiệt hại: trên địa bàn huyện chỉ xuất hiện mưa kéo dài, chưa bị thiệt hại về cây trồng, nhà ở và tài sản khác do bão số 16 gây ra.

Tiến hành rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 2061/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã văn hoá. Qua kiểm tra, rà soát kết quả như sau: Xã An Phú Tân, Ninh Thới đạt 19 tiêu chí, các xã còn lại đạt từ 10 - 14 tiêu chí. Ra Quyết định công nhận 587 hộ nông thôn mới. Nâng tổng số toàn huyện hiện có 2 xã, 9 ấp và 20.368 hộ đạt chuẩn nông thôn mới.

*g) Kinh tế hợp tác, HTX:* Tiến hành rà soát, đánh giá lại các tiêu chí theo Quyết định 445 của Chính phủ đối với 3 HTX được lựa chọn xây dựng HTX kiểu mới, kiểm tra tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm của các HTX trên địa bàn huyện. Hướng dẫn HTX Phước Lộc, HTX Thủy Tiên lập hồ sơ giải thể tự nguyện theo Luật HTX 2012. Tính đến thời điểm hiện nay toàn huyện hiện có 14 hợp tác xã, hoạt động trên các lĩnh vực nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, xây dựng, giao thông vận tải, tín dụng nhân dân<sup>(8)</sup>, với 1864 thành viên, tổng số vốn điều lệ là 7,296 tỷ đồng. Trong đó, có 01 HTX hoạt động khá (chiếm 7,14% so tổng số HTX trên địa bàn huyện), 5 HTX hoạt động trung bình (chiếm 35,71%), 5 HTX hoạt động yếu (chiếm 35,71), 2 HTX ngừng hoạt động, 01 HTX mới thành lập chưa đánh giá được.

*Trang Trại:* Duy trì hoạt động 06 trang trại (01 trang trại chăn nuôi tổng hợp và 05 trang trại chăn nuôi heo nái sinh sản) đảm bảo trang trại hoạt động đúng quy định.

*Tổ hợp tác:* Trong 6 tháng đầu năm, thành lập mới được 41 tổ (524 thành viên), giải thể 8 tổ (112 thành viên), hiện toàn huyện có 244 tổ với 4.085 thành viên. Trong đó, lĩnh vực nông nghiệp có 233 THT, với 3938 thành viên, lĩnh vực khác có 11 THT, với 147 thành viên.

Thực hiện hỗ trợ kinh phí thành lập mới HTX xoài cát chu An Lộc (18.990.000đồng), phê duyệt hỗ trợ kinh phí trả lương cho 01 lao động về làm việc tại HTX xoài cát chu An Lộc, 01 lao động làm việc tại Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Cầu Kè theo Quyết định 04/QĐ-UBND tỉnh. Nâng tổng số đã xét hỗ trợ kinh phí cho 02 HTX thành lập mới năm 2016 (HTX xoài cát chu An Bình, xoài cát chu An Lộc), 01 HTX thành lập mới năm 2017 (HTX Nông nghiệp Thạnh Phú), hỗ trợ kinh phí chuyển đổi theo Luật HTX 2012 cho HTX Dừa sáp với tổng kinh phí hỗ trợ 04 HTX là 70.656.000 đồng và 8 cán bộ trẻ có trình độ đại học về làm việc tại HTX Dân Tiến, HTX Dừa Sáp, HTX xoài cát chu An Lộc và quỹ tín dụng ND, với mức hỗ trợ theo mức lương tối thiểu vùng và thời gian hỗ trợ là 36 tháng.

*h) Vệ sinh an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp:* Tiến hành kiểm tra 91 cơ sở, kết quả có 21 cơ sở vi phạm về giấy khám sức khỏe, khu vực mua bán chưa đảm bảo vệ sinh,... đã lập biên bản nhắc nhở và buộc các chủ cơ sở cam kết khắc phục ngay.

Tiếp tục triển khai Thông tư 51/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ký cam kết sản xuất an toàn, kết quả có .878 hộ đăng ký.

<sup>8</sup> Lĩnh vực nông nghiệp 10 HXT, Công nghiệp, tiểu thủ CN 01 HTX, tín dụng 01 HTX, xây dựng 01 HTX, giao thông vận tải 01 HTX; 3 HTX hoạt động khá, 03 HTX hoạt động trung bình và 05 HTX hoạt động yếu, 04 mới thành lập.

i) Công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi: Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi xảy ra không đáng kể, bên cạnh đó, huyện chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát dịch bệnh và công tác dự báo kịp thời nên không ảnh hưởng đến tình hình sản xuất của nông dân trên địa bàn huyện.

Thực hiện tốt công tác tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, đã thực hiện tiêm vaccine cúm gia cầm cho 196.696 con gia cầm, 1.348 con gia súc, 2.137 liều phòng dại chó, mèo. Triển khai thực hiện tốt tháng hành động vệ sinh tiêu độc khử trùng với 39.085 lượt hộ, với tổng lượng thuốc phun xịt là 1.587 lít.

k) Tình hình thực hiện các chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp:

- Nghị quyết 15/NQ-HĐND: trong 6 tháng đã giải ngân 8 dự án đủ điều kiện đề nghị hỗ trợ theo Nghị quyết 15 (diện tích 97,28 ha). Nâng tổng số từ khi triển khai thực hiện đến nay có 49 dự án đủ điều kiện hỗ trợ (diện tích 364,462 ha), giải ngân được 33 dự án, với số tiền 2.090.452.000 đồng.

- Chương trình 135: Thẩm định 04 dự án của 04 xã Phong Thạnh, Châu Điền, Hòa Tân, Tam Ngãi. Kết quả đã phê duyệt được 01 dự án, số xã còn lại đang điều chỉnh.

- Quyết định số 48/QĐ-UBND của UBND tỉnh: Trong 6 tháng đã giải ngân được 235 công trình khí sinh học với tổng kinh phí 1.174.600.000 đồng.

- Quyết định số 68/QĐ-TTg: Trong 6 tháng đã thẩm định hỗ trợ được 06 hộ đủ điều kiện vay vốn, với tổng số tiền 1,799 tỷ đồng.

## 1.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng

\* Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp: Tình hình sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện phát triển ở mức trung bình, đa số doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong lĩnh vực này vẫn còn trong tình trạng sản xuất nhỏ lẻ, máy móc, thiết bị lạc hậu, sức cạnh tranh thấp, tiêu thụ chậm, thị trường tiêu thụ chủ yếu trong huyện. Trong 6 tháng đầu năm phát triển mới 6 cơ sở tiểu thủ công nghiệp (không tăng giảm so cùng kỳ). Nâng tổng số hiện có 889 cơ sở tiểu thủ công nghiệp (8 DNTN và 881 hộ cá thể). Giá trị sản xuất thực hiện đạt 254,3 tỷ đồng, đạt 45,57% so kế hoạch năm (548 tỷ đồng) và tăng 18,63% so cùng kỳ.

- Kết hợp với Sở kế hoạch và Đầu tư thẩm định 03 dự án đầu tư gồm: dự án Tổng kho xăng dầu, dự án mở rộng nhà máy đóng tàu và dự án khu liên hợp cảng Trường Giang, với tổng diện tích 03 dự án là 30ha, địa điểm tại cụm công nghiệp Vàm Bến Cát, xã An Phú Tân để trình UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư.

- Phối hợp Trung tâm khuyến công tỉnh Trà Vinh tổ chức khảo sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh để đánh giá lại nhu cầu hỗ trợ kinh phí đầu tư máy móc thiết bị từ nguồn kinh phí khuyến công tỉnh năm 2018.

- Số hộ sử dụng điện phát triển mới trong 6 tháng đầu năm là 29 hộ. Nâng tổng số đến nay toàn huyện có 33.391 hộ sử dụng điện, đạt 99,63% so tổng số hộ dân toàn huyện (trong đó hộ sử dụng điện an toàn đạt 98,7% so số hộ sử dụng điện).

\* *Về xây dựng*: Triển khai thực hiện dự án duy tu, sửa chữa đường giao thông nông thôn năm 2018. Hoàn thành nghiệm thu các công trình trên địa bàn thị trấn Cầu Kè như công trình đường vào công chợ huyện, công chợ đêm, đèn hoa, công chào. Phê duyệt phương án đền bù chi tiết đường dây 110 KW Cầu Kè - Trà Cú. Thiết kế trùng tu, sửa chữa nhà cổ Huỳnh Kỳ, lập phương án hỗ trợ bồi thường GPMB xây dựng tổng kho xăng dầu An Phú Tân. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch cụm công nghiệp vàm bển cát xã An Phú Tân sang địa điểm xã Hòa Ân.

Giá trị sản xuất ngành xây dựng đến tháng 6 năm 2018 ước đạt 978,65 tỷ đồng, đạt 47,16% so kế hoạch (2.074 tỷ đồng), tăng 18,91% so cùng kỳ.

### **1.3. Thương mại - dịch vụ:**

Tập trung chỉ đạo các ngành chức năng, cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác phân phối, lưu thông hàng hoá, tạo nguồn hàng, dự trữ hàng hoá đáp ứng đầy đủ các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu của nhân dân trong dịp tết như lương thực, xăng dầu, thực phẩm, dầu hoả cho người dân; không để xảy ra hiện tượng tăng giá, ép giá trong dịp tết. Vận động tốt nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước "*Người Việt ưu tiên dùng hàng Việt*". Nhìn chung tình hình giá cả các mặt hàng luôn giữ được mức ổn định, hàng hoá trong dịp tết phong phú, đa dạng, đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, phục vụ đủ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Tuy nhiên, giá cả một số mặt hàng thực phẩm tăng nhẹ do nhu cầu của người dân tăng cao vào dịp cuối năm (*sức mua tăng khoảng 40%*).

Trong 6 tháng đầu năm phát triển mới 96 hộ, nâng tổng số toàn huyện có 1.749 hộ kinh doanh dịch vụ, thương mại (giảm 291 hộ so cùng kỳ). Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 1.305 tỷ đồng, đạt 48,62% kế hoạch (2.684 tỷ đồng), tăng 20,95% so cùng kỳ.

### **1.4. Tài chính – Ngân hàng:**

- Tổng thu theo dự toán đến 27/5/2018 là 20,496 tỷ đồng, đạt 71,92% so kế hoạch (28,5 tỷ đồng), tăng 46,2% so cùng kỳ (do năm 2018 có nguồn thu sử dụng đất tăng cao đạt 814,64% so dự toán được giao).

- Tổng chi ngân sách huyện đến ngày 27/5/2018 là 223,128 tỷ đồng, trong đó, chi theo dự toán 141,636 tỷ đồng, đạt 39,4% so với dự toán (359,46 tỷ đồng).

- *Về tín dụng*: Trong 6 tháng đầu năm 2018 các tổ chức tín dụng trên địa bàn huyện huy động được 663,929 tỷ đồng, đã đầu tư cho nhân dân vay 798,486 tỷ đồng để sản xuất, kinh doanh chủ yếu là cho vay sản xuất nông nghiệp và thương mại, dịch vụ. Nâng tổng dư nợ đến nay lên 1.181,176 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn 10,7 tỷ đồng chiếm 0,9% tổng dư nợ. Tình hình nợ xấu tăng cao do sản xuất kinh doanh thua lỗ (chăn nuôi bị dịch bệnh, giá cả nông sản sụt giảm như giá heo, bò, giá cam sành,...) người vay không có khả năng thanh toán nợ vay đúng kỳ hạn.

### **1.5. Xây dựng cơ bản:**

Trên cơ sở kế hoạch vốn năm 2018, huyện đã triển khai phân bổ vốn ngay từ đầu năm cho các dự án đã được phê duyệt, đã triển khai thực hiện 78 công trình (trong đó có 8 công trình chuyển tiếp), với tổng mức đầu tư 140,274 tỷ đồng, kế

hoạch vốn năm 2018 là 73,537 tỷ đồng. Tiến độ giải ngân đến 27/5/2018 đạt 38,92% (28,624 tỷ đồng) so kế hoạch vốn. Trong đó có 15 công trình tiến độ xây dựng đạt 100%, 10 công trình tiến độ đạt từ 50 – 80%, các công trình còn lại tiến độ đạt từ 20 – 40%.

Công tác quyết toán các công trình hoàn thành tiếp tục có chuyển biến tích cực, trong 6 tháng đầu năm đã phê duyệt 21 công trình hoàn thành (trong đó có 03 công trình thuộc dự án AMD).

### **1.6. Tình hình phát triển doanh nghiệp:**

Thực hiện Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 08/2/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh “*về việc ban hành kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2018-2020*”. UBND huyện ban hành Quyết định số 1048/QĐ-UBND, ngày 28/3/2018 “*về việc thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ xúc tiến, kêu gọi đầu tư, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện*”, xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Chỉ đạo các ngành chuyên môn tổ chức hội nghị triển khai các chính sách của Nhà nước hỗ trợ cho doanh nghiệp mới thành lập (tổ chức được 01 cuộc, với hơn 30 doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể tham dự). Tiến hành rà soát năm số lượng hộ kinh doanh các thể có quy mô sản xuất lớn, có khả năng phát triển lên doanh nghiệp, tiến hành tuyên truyền vận động. Kết quả đã vận động phát triển được 8 doanh nghiệp (đạt 80% so kế hoạch). Nâng tổng số toàn huyện hiện có 104 công ty, doanh nghiệp.

## **2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục và đào tạo:**

Chỉ đạo các trường trực thuộc trên địa bàn huyện tổ chức ôn tập, kiểm tra, đánh giá và tổng kết năm học 2017 - 2018. Kết quả, năm học 2017 - 2018, chất lượng dạy học từng bước nâng lên; tỷ lệ học sinh được lên lớp các cấp học đạt 100%; xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100% và chuẩn bị tổ chức tốt kỳ thi THPT cấp quốc gia theo quy định. Chỉ đạo tổ chức tốt các hội thi và tham gia các Hội thi do tỉnh tổ chức đạt nhiều kết quả.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch đã đề ra, trong 6 tháng đã tiến hành kiểm tra chuyên ngành về công tác quản lý của Hiệu trưởng được 11 trường (đạt 100% so kế hoạch).

Công tác giáo dục vùng đồng bào dân tộc được giữ vững và ngày càng phát triển. Toàn huyện hiện có 12/29 trường tiểu học dạy ngữ văn Khmer, với 83 lớp/1.648 học sinh và 01 trường PTDTNT THCS với 8 lớp/253 học sinh (tăng 01 trường, 6 lớp so cùng kỳ). Tổ chức thi võ sạch - chữ đẹp tiếng Khmer cấp huyện, tham gia hội thi cấp tỉnh đạt 03 giải nhất, 01 giải 3 và 01 giải khuyến khích.

Quan tâm thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ: Năm 2017 được tỉnh công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (trong đó có 06 xã đạt mức độ 1, 04 xã đạt mức độ 2, 01 thị trấn đạt mức độ 3), triển khai thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ năm 2018.

Tập trung hỗ trợ 02 xã Tam Ngãi, Thông Hòa thực hiện tiêu chí 5, tiêu chí 14 trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Kết quả trong 6 tháng đầu năm xã Tam Ngãi đạt tiêu chí số 14, xã Thông Hòa đạt tiêu chí 14.1.

Triển khai thực hiện tốt Công văn số 287/SGDDT ngày 29/3/2018 của Sở Giáo dục - Đào tạo “*về việc khắc phục tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng*” đã vận động được 3 em bỏ học trở lại lớp. Tính đến thời điểm hiện nay toàn huyện có 18.498 học sinh (giảm 128 học sinh so với đầu năm học).

## **2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình:**

Tình hình dịch bệnh và phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện được kiểm soát chặt chẽ, công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh được tăng cường và được triển khai ở tất cả các tuyến y tế cơ sở, đồng thời chỉ đạo các trạm y tế theo dõi tình hình dịch bệnh để phát hiện và điều trị kịp thời. Trong 6 tháng đầu năm ghi nhận 16 ca mắc bệnh tay chân miệng, giảm 7 ca so cùng kỳ (không có trường hợp tử vong), bệnh sốt xuất huyết có 22 ca, so cùng kỳ giảm 2 ca (không có trường hợp tử vong).

Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền công tác dân số KHHGD tại tất cả các xã, thị trấn, vận động lồng ghép cung ứng dịch vụ CSSKSS/KHHGD trên địa bàn huyện năm 2018. Triển khai thực hiện tốt công tác chăm sóc khỏe sinh sản và cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng trẻ em. Trong 6 tháng đầu năm có 132 trẻ em từ 2 – 5 tuổi thoát suy dinh dưỡng.

Chỉ đạo các đơn vị y tế trong huyện tăng cường công tác kiểm soát dịch bệnh, công tác thường trực cấp cứu và khám chữa bệnh. Trong 6 tháng đầu năm 2018 số lượt người đến khám chữa bệnh là 63.155 lượt người (*trong đó, số người điều trị nội trú là 3.144 lượt người, 12.038 lượt người khám y học cổ truyền, 25.848 lượt người khám và điều trị tuyến xã*).

Triển khai công tác tuyên truyền “*Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2018*” và đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán, hạn chế tối đa tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn huyện và kiểm tra hành nghề y – dược tư nhân đợt 1 năm 2018. Chỉ đạo tổ chức tốt lễ kỷ niệm 63 năm ngày Thầy thuốc Việt Nam (27/2/1955 – 27/2/2018).

Thực hiện sáp nhập Trung tâm y tế dự phòng và Bệnh viện đa khoa huyện. Hiện toàn huyện có 01 bệnh viện đa khoa (100 giường bệnh), 11 trạm y tế ở các xã, thị trấn đều có bác sĩ, 01 trạm y tế quân y kết hợp (55 giường bệnh), 70/70 ấp, khóm đều có nhân viên y tế cộng đồng.

Tổ chức tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho 6 xã trên địa bàn huyện với 238 người tham dự.

## **2.3. Hoạt động Văn hoá - Thể thao.**

Tổ chức tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kỷ niệm các ngày lễ, tết của huyện, đặc biệt tuyên truyền hội thi tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phục vụ họp mặt về nguồn thăm gia đình nuôi chứa cơ quan Tuyên huấn Tỉnh uỷ thời kỳ kháng chiến. Chỉ đạo các xã,



thị trấn, các cơ quan chuyên môn làm tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền, treo cờ tổ quốc, các băng biển khẩu hiệu, pa nô áp phích ở trung tâm huyện và các khu vực lân cận đông dân cư, tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ quần chúng, thể dục thể thao “*Mừng Đảng, mừng Xuân*” tạo không khí vui tươi phấn khởi đón tết trong nhân dân. Đài Truyền thanh phục vụ tốt nhu cầu nghe nhìn của nhân dân, dành nhiều thời lượng phản ánh không khí đón xuân vui tươi phấn khởi của nhân dân trong huyện.<sup>(9)</sup>

Tổ chức triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu “*Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - những bằng chứng lịch sử pháp lý*” với hơn 40 đoàn tham quan, thu hút trên 1.600 lượt người tham quan. Tham dự Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh năm 2018 môn bida, bi sắt. Kết quả đạt 01 huy chương bạc. Tham gia chương trình liên hoan nghệ thuật quần chúng Khmer tỉnh Trà Vinh lần thứ VII năm 2018 (kết quả đạt 03 giải A, 03 giải B, 01 giải C, 02 giải khuyến khích).

Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tại các xã Ninh Thới, An Phú Tân, Thạnh Phú, Thông Hòa, Tam Ngãi. Tổ chức xét công nhận 107 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá, 01 cơ sở tôn giáo văn minh, 04 ấp văn hoá, nông thôn mới, tái công nhận 31 cơ sở tôn giáo văn minh. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng đời sống văn hoá năm 2018.

Tổ chức kiểm tra hoạt động kinh doanh trò chơi game bắn cá 21 cuộc, với 30 cơ sở, kết quả phát hiện 08 cơ sở vi phạm về hành vi không xuất trình các giấy tờ có liên quan đến nguồn gốc xuất xứ và kê khai nộp thuế không đúng quy định, làm rõ và xử phạt 3 triệu đồng, lập biên bản giao đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh 02 trường hợp, số còn lại nhắc nhở, cho làm cam kết. Kiểm tra 02 cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke và massage, qua kiểm tra phát hiện 01 trường hợp vi phạm (sử dụng nhân viên phục vụ vượt quá số người quy định), đã lập biên bản xử phạt hành chính theo quy định.

#### **2.4. Lao động, thương binh và xã hội:**

Thực hiện tốt công tác chi trả trợ cấp và các chế độ cho gia đình chính sách với tổng số tiền 12,8 tỷ đồng.<sup>(10)</sup>

*Công tác lập hồ sơ:* Thẩm định 18 hồ sơ đề nghị hưởng chính sách người có

<sup>9</sup> Tổ chức 6 đêm diễn văn nghệ phục vụ Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018, thực hiện 7 băng gol đường, 04 băng công, 600 cờ chuối, 212 cờ phướn, 02 cụm pano tuyên truyền mừng Đảng, mừng Xuân.

<sup>10</sup> Trong đó, Chi trả trợ cấp ưu đãi thường xuyên cho 7.690 lượt đối tượng, kinh phí 11.349 tỷ đồng. Chi trợ cấp một lần điều dưỡng tại gia đình cho 35 đối tượng, kinh phí 38,85 triệu đồng. Chi trợ cấp ưu đãi giáo dục cho 01 học sinh, số tiền 8,8 triệu đồng. Chi trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình cho 04 thương binh, số tiền 9.040.000 đồng. Chi thờ cúng liệt sĩ cho 10 thân nhân, số tiền 5.000.000 đồng. Chi trợ cấp một lần 72 đối tượng (truy lĩnh chất độc hóa học, mai táng phí người có công cách mạng, người hoạt động kháng chiến, Quyết định 62/2011/QĐ-TTg, Quyết định 49/2015/QĐ-TTg), số tiền 464,5 triệu đồng; Chi quà tết cho 2.394 đối tượng người có công và thân nhân người có công cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018, số tiền 723.300.000 đồng (kinh phí Trung ương 445.600.000 đồng, địa phương cấp bù 277.700.000 đồng). Chi quà thăm viếng 260 gia đình chính sách, nguồn kinh phí đảm bảo xã hội huyện số tiền 78.000.000 đồng. Hỗ trợ 223 phần quà cho 223 vợ liệt sĩ tái giá, với tổng kinh phí là 66.900.000 đồng (mỗi phần trị giá bằng tiền mặt là 300.000đ/người).

công, đưa đi điều dưỡng tập trung 98 đối tượng .

*Công tác xây dựng nhà tình nghĩa:* Chi hỗ trợ sửa chữa 01 căn và xây dựng mới 01 căn nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách xã Ninh Thới, Phong Thạnh với tổng kinh phí hỗ trợ là 60 triệu đồng. Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đạt 60%, với tổng kinh phí gần 20 tỷ đồng.

*Công tác bảo trợ xã hội:* Chi trợ cấp thường xuyên 6 tháng đầu năm 2018 cho 19.055 lượt đối tượng bảo trợ xã hội, số tiền 6,84 tỷ đồng; trợ cấp thường xuyên 03 nhóm đối tượng tăng thêm thuộc Dự án “*Tăng cường hệ thống trợ giúp xã hội Việt Nam*” cho 589 lượt đối tượng, số tiền 43,26 triệu đồng; chi mai táng phí cho 111 thân nhân đối tượng bảo trợ xã hội từ trần, số tiền 599,4 triệu đồng; chi hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2017-2018 cho 940 học sinh nghèo, số tiền 470 triệu đồng, hỗ trợ tiền điện cho 245 đối tượng theo Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg, số tiền 27,11 triệu đồng. Tổ chức thăm 60 bệnh nhân nằm viện đêm 30 tết Nguyên đán với tiền 18 triệu đồng.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND, ngày 20/11/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh “*V/v ban hành trình tự, thủ tục và mức hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh cho người nghèo*” và Công văn số 117/SLĐTBXH-DN “*V/v thực hiện công tác dạy nghề cho người khuyết tật*”. Tổ chức tuyên truyền về Luật người khuyết tật, Luật trẻ em, các chính sách hỗ trợ dạy nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật được 10 cuộc với 123 lượt người tham dự.

*Công tác giảm nghèo:* Triển khai thực hiện tốt công tác chăm lo cho hộ nghèo, cận nghèo vui xuân đón tết với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.802.862.706 đồng (trong đó, kinh phí tỉnh hỗ trợ: 471,6 triệu đồng, kinh phí huyện: 174,8 triệu đồng, kinh phí xã vận động: 1,139 tỷ đồng) cho 3.385 lượt hộ nghèo và 3.112 lượt hộ cận nghèo. Giải ngân cho hộ nghèo vay vốn theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg được 92 hộ với tổng kinh phí 2,3 tỷ đồng.

Thực hiện tốt công tác hỗ trợ BHYT cho các đối tượng thuộc diện được hưởng chế độ BHYT. Ngay từ đầu năm UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chuyên môn cấp phát thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách nhằm kịp thời hỗ trợ cho nhân dân trong việc khám chữa bệnh<sup>(11)</sup>.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo nghề và giới thiệu việc làm năm 2018, thực hiện nhiều cuộc tuyên truyền giới thiệu việc làm trong, ngoài tỉnh, kết quả đã giới thiệu việc làm cho 2.409 lao động, đạt 90,9% so kế hoạch<sup>(12)</sup>. Có 10 lao động làm việc ở nước ngoài (đạt 83,3% so kế hoạch).

## **2.6. Công tác dân tộc - tôn giáo:**

\* *Công tác Dân tộc:* Tổ chức thăm viếng và họp mặt mừng Chol-Chnam-

<sup>11</sup> Cụ thể: cấp thẻ BHYT cho 3.030 đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công và thân nhân liệt sĩ (2,127 tỷ đồng), 2.667 thẻ cho đối tượng BTXH (1.872 tỷ đồng), 11.368 thẻ cho trẻ em dưới 6 tuổi (7,98 tỷ đồng), 321 thẻ cho hộ nghèo thiếu hụt BHYT (225,34 triệu đồng), 3.572 thẻ cho hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập (2,51 tỷ đồng), 6.073 thẻ cho người dân sinh sống tại xã bãi ngang (4,26 tỷ đồng), 9.460 thẻ cho người dân sống tại vùng đặc biệt khó khăn (6,64 tỷ đồng), 28.699 thẻ cho người dân tộc (5,04 tỷ đồng), 1.532 thẻ cho hộ cận nghèo theo QĐ 797 (1,074 tỷ đồng), 2.515 thẻ cho hộ cận nghèo theo QĐ 705 (1,765 tỷ đồng).

<sup>12</sup> Trong đó, có 1.356 lao động nữ, 998 lao động dân tộc Khmer, 704 lao động trong tỉnh, 1.695 lao động ngoài tỉnh.

Thmay cho hơn 250 gia đình chính sách, người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc Khmer, với tổng kinh phí 203,5 triệu đồng. Vận động mạnh thường quân hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo được 723 phần quà, với tổng số tiền là 100 triệu đồng để đón Chôl Chnam Thmây.

Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người dân tộc như phê duyệt cho 20/932 hộ vay 980 triệu đồng theo Quyết định 2085/QĐ-TTg, thẩm định 10 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135, hỗ trợ 1.229 hộ nghèo với tổng kinh phí 365,68 triệu đồng theo Quyết định 102/2009/QĐ-TTG, cấp phát 16 loại ấn phẩm báo, tạp chí, với số lượng 3.505 tờ và cuốn theo Quyết định 59/QĐ-TTg về cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn.

\* *Công tác tôn giáo*: Tạo điều kiện cho các tổ chức tín ngưỡng tôn giáo trên địa bàn huyện hưởng ứng ngày lễ phật đản, thống nhất cho một số chùa Khmer tổ chức khánh thành trai đường, tổ chức tuyên truyền, giáo dục và xử lý nghiêm một số đối tượng tham gia truyền đạo trái pháp luật. Đảm bảo cho người dân tự do hoạt động tín ngưỡng tôn giáo đúng pháp luật với phương châm “Tốt đời, đẹp đạo” góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

### **3. Tài nguyên và Môi trường:**

- Hoàn thành việc thống kê đất đai lập bảng đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2017 và thực hiện dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 trên địa bàn huyện.

- Phối hợp Trung tâm phát triển quỹ đất công Trà Vinh tổ chức bán đấu giá Quỹ đất công trên địa bàn huyện (tổng số 7 thửa với tổng số tiền đấu giá là 21,6 tỷ đồng).

- Trong 6 tháng đầu năm thực hiện việc cấp GCN QSDĐ (lần đầu): 346 giấy (thửa) với diện tích là 66,67 ha, nâng tổng số giấy cấp toàn huyện đến nay là 67.230 giấy (thửa) với diện tích là 20.642,92 ha, đạt 99,13 % diện tích cấp giấy toàn huyện.

- Kiểm tra việc thực hiện dự án thu gom rác thải trên địa bàn huyện, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo Chỉ thị 15-CT/TU, ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được 101 cuộc với 4.746 lượt người dự.

- Cấp xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đơn giản cho 16 cơ sở kinh doanh. Cấp xác nhận đăng ký kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của 9 cửa hàng xăng dầu trên địa bàn huyện.

- Tổ chức tuần tra phòng chống khai thác cát trái phép được 11 cuộc, phát hiện 10 trường hợp vi phạm khai thác cát sông không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ra quyết định xử phạt 08 trường hợp với số tiền phạt 80 triệu đồng (còn 2 trường hợp do công an huyện Trà Ôn xử lý).

Tổ chức tốt các hoạt động hưởng ứng tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương thế giới.

## 4. Lĩnh vực an ninh - quốc phòng:

### 4.1. Quân sự địa phương:

Triển khai thực hiện kế hoạch huấn luyện năm 2018. Hoàn thành công tác tuyển quân năm 2018, tổng số có 100 tân binh lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn huyện. Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu như trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, phân đội trực sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo quân số và vũ khí trang bị đúng quy định. Chuẩn bị các bước cho công tác diễn tập cấp xã năm 2018.

### 4.2. An ninh trật tự:

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tương đối ổn định. Giám sát, quản lý tốt tình hình xuất nhập cảnh trên địa bàn huyện, đặc biệt là tình hình qua lại Campuchia, Thái Lan và các trường hợp Việt kiều về thăm thân nhân, du lịch, nhìn chung các đương sự đều chấp hành tốt các quy định của địa phương<sup>(13)</sup>.

Tập trung thực hiện có hiệu quả kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo ANTT Tết Nguyên Đán năm 2018, các ngày lễ và sự kiện quan trọng của huyện. Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch chuyên đề phòng chống tội phạm năm 2018.

- *Tình hình trật tự xã hội:* Xây ra 11 vụ phạm pháp hình sự (giết người 02 vụ, trộm cắp 03 vụ, tàng trữ trái phép chất ma túy 01 vụ, phá hoại tài sản 02 vụ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản 01 vụ, giao cấu với người dưới 16 tuổi 01 vụ) không tăng, giảm so cùng kỳ.

- *Về tệ nạn xã hội:* Trong 6 tháng đầu năm phát hiện, triệt xóa 59 điểm đánh bạc trái phép (263 đối tượng), làm rõ xử phạt 154 đối tượng với số tiền 227,25 triệu đồng.

- *Công tác phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội:* Tổ chức tuần tra phòng chống tội phạm 1.082 cuộc, phát hiện, lập biên bản 57 trường hợp dùng xung điện đánh bắt thủy sản (xử phạt 7 trường hợp bằng 10,5 triệu đồng), giải tán 55 nhóm thanh niên tụ tập đêm khuya, 48 điểm đánh bạc ăn thua nhỏ, 01 nhóm đua xe trái phép, bắt 5 đối tượng trộm cắp.

- *Công tác phòng, chống tội phạm về kinh tế, môi trường:* Tổ chức tuần tra phòng, chống vận chuyển, buôn bán hàng cấm 51 cuộc, phát hiện 04 trường hợp vi phạm vận chuyển hàng cấm, tạm giữ 340 bao thuốc lá điều nhập lậu, xử phạt 27,5 triệu đồng.

- *Tình hình trật tự an toàn giao thông:* Xây ra 05 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm chết 4 người, bị thương 04 người (giảm 01 vụ so cùng kỳ 2017). Tổ chức tuần tra 1.384 cuộc, phát hiện 1.278 trường hợp vi phạm, quyết định xử phạt VPHC 798 trường hợp bằng 801,515 triệu đồng. Tuyên truyền luật giao thông

<sup>13</sup> Trong đó, nhập cảnh 400 trường hợp (trái phép 20 trường hợp, sơ sài 45, 216 nữ). Xuất cảnh 254 trường hợp (137 nữ, sơ sài 39).

348 trường hợp (195 nam, 153 nữ) trái phép 51, thành phần sơ sài 20, giảm 39 trường hợp so cùng kỳ.

đường bộ 17 cuộc, 1.058 lượt người dự, tuyên truyền cá biệt 38 đối tượng thường xuyên vi phạm TTATGT đường bộ.

## **5. Công tác thanh tra - Tư pháp**

### *5.1. Thanh tra:*

- Tổ chức thanh tra theo kế hoạch công tác quản lý, sử dụng kinh phí tại Phòng Tài nguyên - Môi trường và Phòng Y tế. Triển khai kế hoạch thanh tra đột xuất việc bán đất bờ kênh (khu vực dự án lúa - cá) ấp Bà My, xã Hoà Ân và cho khai thác cát trái phép (khu vực nhà hoả táng Chùa Mới) ấp Giồng Dầu, xã Hoà Ân;

- *Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:* Duy trì thường xuyên, nghiêm túc lịch tiếp dân theo quy định, trong 6 tháng đầu năm đến nay đã tiếp nhận 82 đơn yêu cầu của công dân (trong đó, thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện 36 đơn, cấp xã 46 đơn) chủ yếu đơn về tranh chấp quyền sử dụng đất. Kết quả giải quyết được 73/82 đơn, tồn 9 đơn (trong đó cấp huyện tồn 6 đơn, cấp xã tồn 3 đơn nhưng còn trong hạn xử lý).

- *Công tác phòng chống tham nhũng:* Sơ kết tình hình phòng chống tham nhũng từ đầu nhiệm kỳ đại hội Đảng bộ khóa XI đến nay. Tiếp tục tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch tài sản trong cán bộ công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai, kết quả có 94/94 đơn vị đã hoàn thành việc kê khai theo quy định.

### *5.2. Tư pháp*

- *Công tác tuyên truyền:* Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật năm 2018 với các nội dung như triển khai Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2016 “*Hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi*”, triển khai Luật Hộ tịch, Nghị định 123/2015/NĐ-CP, Luật Dân sự năm 2015; Luật Trẻ em năm 2016; Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 2/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật...

- *Công tác hòa giải:* Chỉ đạo thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở. Trong 6 tháng đầu năm 2018, ngành chuyên môn, xã, thị trấn đã tiếp nhận 16 đơn, đưa ra hòa giải 12 đơn (còn 4 đơn đang xác minh), hòa giải thành 8 đơn (còn 4 đơn chuyên qua tòa án giải quyết). Tổ chức tập huấn hòa giải ở cơ sở, lồng ghép trợ giúp pháp lý được 6 được, có 306 lượt người dự.

- Chỉ đạo ngành chuyên môn, xã, thị trấn thực hiện tốt công tác hộ tịch, chứng thực, đảm bảo thực hiện nhanh, chính xác, đơn giản hóa thủ tục khi người dân đến giao dịch làm việc. <sup>(14)</sup>

<sup>14</sup> Ngành huyện tiếp nhận 03 hồ sơ khai sinh, 03 hồ sơ khai tử, 07 hồ sơ đăng ký kết hôn, xác nhận chuyển đi 25 hồ sơ, trích lục hộ tịch 249 hồ sơ, chứng thực 1180 giấy tờ các loại. Đối với các xã, thị trấn tiếp nhận 1930 hồ sơ khai sinh, 370 hồ sơ khai tử, 537 hồ sơ đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân 523 hồ sơ, trích lục hộ tịch 16.031 hồ sơ, chứng thực 34.558 giấy tờ các loại.

## 6. Công tác nội vụ, Cải cách hành chính:

### 6.1. Cải cách hành chính

Triển khai mạnh mẽ và toàn diện cải cách hành chính. Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII). Trọng tâm là nhanh chóng kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ “*ban hành quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông*”; chỉ đạo triển khai thực hiện tốt 6 nhiệm vụ trọng tâm của chương trình cải cách hành chính nhằm rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến kinh doanh, đầu tư, xây dựng, đất đai; lao động; thuế, bảo hiểm xã hội,... Công khai và niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện tốt cổng thông tin điện tử của huyện và chỉ đạo thực hiện tốt hệ thống M-office đối với các phòng ban, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Đến nay có 13 phòng, ban trực thuộc UBND huyện, các ngành khối Đảng, đoàn thể đều vận hành tốt hệ thống M-office, bộ phận một cửa tại UBND huyện đều quản lý hồ sơ trên phần mềm máy tính, đảm bảo cho việc lưu trữ, rà soát các thủ tục hành chính nhanh, gọn và chính xác.

Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2018, kiện toàn bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả đảm bảo thực hiện tốt việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ của nhân dân khi đến quan hệ làm việc.

### 6.2. Công tác nội vụ

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 26 công chức, viên chức, 24 viên chức ngành giáo dục, quyết định cho nghỉ hưu 11 viên chức (trong đó nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP 04 người), quyết định cho chấm dứt hợp đồng 6 lao động đang làm việc tại một số phòng ban ngành huyện theo quy định, 01 công chức nghỉ việc theo Nghị định 26.

Xây dựng phương án sáp nhập ấp, khóm theo Công văn 1505/SNV-XDCQCTTN của Sở Nội vụ. Thực hiện rà soát, sắp xếp cấp phó các phòng, ban ngành huyện theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Kiện toàn Hội đồng xét nâng bậc lương cán bộ, công chức, viên chức huyện và xét nâng bậc lương thường xuyên cho 390 cán bộ, công chức, viên chức, nâng lương trước hạn 17 CBCC. Chuyển xếp lương 27 CBCC, cho hưởng chế độ phụ cấp thâm niên 1.107 giáo viên.

- Công tác thi đua khen thưởng: Quyết định khen thưởng đột xuất 65 tập thể, 174 cá nhân và 16 gia đình có thành tích xuất sắc trong các phong trào.<sup>(15)</sup>

<sup>15</sup> Gồm: 5 tập thể, 21 cá nhân có thành tích xuất sắc công tác ứng phó với cơn bão số 16, 6 tập thể, 04 cá nhân có thành tích xuất sắc công tác phối hợp thực hiện Nghị định số 77/2010/NĐ-CP, 5 tập thể, 19 cá nhân có thành tích

## **II. HẠN CHẾ TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN:**

- Việc triển khai thực hiện xuống giống theo đúng lịch thời vụ hiệu quả chưa cao, còn nhiều hộ dân xuống giống không đồng bộ làm ảnh hưởng đến công tác quản lý sâu bệnh, việc ứng dụng các loại giống cây trồng, vật nuôi trong nhân dân còn ít làm ảnh hưởng nhiều đến sản lượng, chất lượng sản phẩm. Giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định (giá heo hơi, bò, trái cây...) gây ảnh hưởng lớn đến giá trị sản xuất lĩnh vực nông nghiệp của huyện.

- Kinh tế tập thể vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Hoạt động của nhiều HTX còn thiếu định hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh không phù hợp; quy mô của các tổ hợp tác, HTX còn nhỏ; trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn hạn chế; nhiều HTX chưa thực hiện đầy đủ quy định của Luật HTX và hoạt động theo đúng bản chất HTX, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước; vẫn còn HTX tồn tại hình thức hoặc ngừng hoạt động từ lâu, nhưng chưa được giải quyết dứt điểm. Sự liên kết, hợp tác của các hợp tác xã chưa chặt chẽ, chưa có liên doanh, liên kết.

- Chất lượng giáo dục tuy đã ổn định và có những chuyển biến tích cực nhưng nhìn chung vẫn chưa đồng đều giữa các đơn vị. Công tác quản lý ở một số trường học còn lỏng lẻo, chậm đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ về công tác quản lý giáo dục hiện nay. Sự thiếu quan tâm giáo dục của gia đình đối với việc học tập của con em cũng như những tác động tiêu cực từ xã hội dẫn đến nguy cơ học sinh chán học, bỏ học giữa chừng còn chiếm tỷ lệ cao.

- Công tác nhập cơ sở trực tuyến thị trường lao động còn chậm. Công tác giảm nghèo thực hiện còn nhiều khó khăn do nhiều hộ dân không muốn thoát nghèo, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn TTATXH một số mặt còn hạn chế nên tội phạm còn xảy ra, nhất là trộm cắp tài sản, công tác phát động phong trào chưa đi vào chiều sâu, câu lạc bộ hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả chưa cao.

- Công tác tham mưu, giải quyết công việc của các cấp các ngành còn chậm, chưa sâu sát, chưa cụ thể; chưa chủ động báo cáo, đề xuất UBND huyện giải quyết những khó khăn, tồn tại; thiếu sự kiểm tra, giám sát đối với các nhiệm vụ được giao thực hiện; tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác của một số CBCC còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

### **Phần thứ hai:**

## **CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018**

Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình công tác năm 2018, kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018. Trong 6 tháng cuối năm

---

xuất sắc công tác triển khai thực hiện đề án, kế hoạch chuyên đề đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện, 5 cá nhân có thành tích trong công tác phòng chống tội phạm về lĩnh vực kinh tế, 6 tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác thu ngân sách nhà nước năm 2017, 21 tập thể và 12 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác mặt trận và từ thiện xã hội năm 2017, 02 tập thể, 15 cá nhân và 02 gia đình có thành tích trong công tác vận động, tài trợ xây dựng cầu giao thông trên địa bàn huyện, 03 cá nhân, 2 tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng nông thôn mới, 06 cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thanh niên nông thôn thi đua phát triển mô hình làm ăn kinh tế năm 2017, 48 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở...

2018, Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

## **1. Kinh tế:**

### **1.1. Sản xuất nông nghiệp.**

- Chỉ đạo các xã xuống giống dứt điểm và chăm sóc tốt vụ lúa Hè thu năm 2018, đặc biệt là mô hình cánh đồng lớn sản xuất theo đúng quy trình, tăng cường công tác khuyến nông, khuyến ngư, sử dụng phân bón vi sinh, hữu cơ vào đồng ruộng. Kết hợp chặt chẽ phát triển sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, để nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

- Tập trung phòng chống các dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi, nhất là sâu bệnh hại lúa, bệnh chổi rồng, sâu đục trái bưởi trên cây ăn trái, dịch cúm gia cầm, bệnh lở mồm, long móng, heo tai xanh và các dịch bệnh khác ở gia súc.

- Thực hiện hoàn thành các công trình thủy lợi nội đồng theo kế hoạch đã đề ra. Thường xuyên gia cố bờ bao, các tuyến đê bao xung yếu để ứng phó với tình hình biến đổi khí hậu, gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn các xã-thị trấn.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác chuyển giao khoa học, kỹ thuật. tổ chức 47 lớp tập huấn về kỹ thuật trồng, chăm sóc và phòng trị dịch bệnh nguy hiểm trên cây trồng, vật nuôi. Triển khai thực hiện mô hình nuôi lợn trên bề lót bạc, mô hình sản xuất cây ăn trái theo hướng an toàn.

- Tập trung hỗ trợ các Tổ hợp tác, Hợp tác xã nâng cao chất lượng hoạt động, nhất là 03 HTX thí điểm xây dựng HTX kiểu mới. Tăng cường kiểm tra đánh giá lại tình hình hoạt động Hợp tác xã, tạo mọi điều kiện để hợp tác xã tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển. Hướng dẫn thành lập mới HTX nông nghiệp xã Tam Ngãi, Thông Hòa, Ninh Thới, Phong Thạnh, Hòa Ân.

### **1.2. Nông thôn mới:**

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình giao thông, thủy lợi và các Dự án hỗ trợ cho các xã Nông thôn mới. Tiến hành đăng ký, công nhận ấp, hộ nông thôn mới cho các xã.

- Các phòng, ban ngành huyện tăng cường hỗ trợ các xã đẩy nhanh tiến độ xây dựng xã nông thôn mới, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xã Tam Ngãi, Thông Hòa, các xã còn lại tập trung hoàn thành 01 số tiêu chí theo kế hoạch.

### **1.3. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại**

- Thực hiện tốt công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại. Phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN đạt, vượt kế hoạch đã đề ra. Thực hiện tốt công tác chỉnh trang đô thị, sắp xếp lại hoạt động của các chợ xã. Hoàn thành phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ xã Ninh Thới. Tổ chức tốt phiên chợ đêm tại trung tâm huyện, tham dự hội chợ triển lãm do tỉnh tổ chức. Đẩy mạnh công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư các hạng mục chợ trái cây Trà Đieu, xã Ninh Thới, xây dựng chợ xã Phong Thạnh.



- Tiếp tục tập trung phát triển mạnh các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ có thế mạnh, lợi thế, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của xã hội; chú trọng hệ thống phân phối hàng hóa thiết yếu, không để tình trạng khan hiếm hàng xảy ra; thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”, liên kết với các doanh nghiệp trong ngoài tỉnh đưa hàng Việt về nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động phát triển doanh nghiệp, quản lý tốt tình hình sản xuất kinh doanh của các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện, tăng cường công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện. Hoàn thành việc điều chỉnh quy hoạch cụm công nghiệp Vàm Bến cát, xã An Phú Tân về địa điểm xã Hòa Ân.

#### **1.4. Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế.**

- Tập trung chỉ đạo đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình đã được bố trí vốn năm 2018. Thực hiện tốt các giải pháp nhằm giải ngân nhanh vốn đầu tư, nhất là nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ hỗ trợ cho các xã nông thôn mới đảm bảo đúng thời gian quy định. Lập hồ sơ danh mục các công trình xây dựng thuộc ngân sách Nhà nước kế hoạch năm 2019.

- Chỉ đạo quyết toán các công trình xây dựng đã hoàn thành đưa vào sử dụng đảm bảo đúng thời gian qui định, không để tình trạng tồn đọng kéo dài.

- Tập trung cho công tác giải phóng mặt bằng, mở rộng đường Cây Gòn, xã Phong Thạnh; công trình kéo điện vượt sông qua cồn Bàn Chát, ấp An Lộc, xã Hòa Tân; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đền bù GPMB xây dựng tổng kho xăng dầu Vàm Bến Cát xã An Phú Tân.

#### **1.5. Tài chính - Tín dụng:**

- Thường xuyên rà soát tình hình sản xuất kinh doanh trên địa bàn, kịp thời quản lý hộ mới phát sinh, hộ mở rộng quy mô kinh doanh để quản lý thu thuế đúng quy định, khai thác và tổ chức thu thường xuyên thuế GTGT các công trình XD/CB, nhà ở tư nhân phát sinh trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục kiểm tra rà soát việc kê khai thuế, quyết toán thuế của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nộp thuế đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản phải nộp theo quy định. Tập trung quyết liệt cho công tác xử lý nợ đọng thuế, không để nợ mới phát sinh.

- Điều hành chi ngân sách Nhà nước đúng mục đích, theo dự toán được giao đảm bảo cân đối thu chi, triệt để tiết kiệm và sử dụng có hiệu quả, hạn chế thấp nhất các khoản chi ngoài dự toán, hạn chế tối đa khâu bổ sung dự toán ngân sách, tăng cường công tác kiểm tra ngân sách xã - thị trấn. Chuẩn bị xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019.

- Thường xuyên kiểm tra hoạt động các ngân hàng, quỹ tín dụng, tuân thủ các qui định về huy động vốn cho vay, tăng tỷ lệ cho vay theo định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh

doanh, hợp tác xã, nông dân tiếp cận vốn vay khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là những doanh nghiệp đang thiếu vốn, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## **2. Văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục và đào tạo:**

- Tăng cường công tác phổ cập giáo dục ở các cấp học, mở các lớp phổ cập trong hè. Tổng kết năm học 2017 - 2018 và triển khai phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học 2018 - 2019. Tăng cường công tác phổ cập giáo dục các cấp học.

- Chỉ đạo và tổ chức tốt hoạt động hè 2018, thực hiện tốt công tác vận động toàn dân đưa trẻ đến trường, chuẩn bị chu đáo các điều kiện khai giảng năm học 2018 - 2019.

- Lập kế hoạch xây dựng các công trình nâng cấp, sửa chữa trường học năm 2019. Tích cực tham mưu UBND huyện và vận động các nhà tài trợ trong và ngoài tỉnh hỗ trợ xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất cho các trường còn thiếu, xuống cấp.

- Nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục Trung học cơ sở và phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Nâng cao chất lượng giáo dục bổ túc, dạy nghề, đổi mới chương trình giảng dạy ở các cấp học.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các trường đã chọn xây dựng chuẩn quốc gia năm 2018. Chỉ đạo các Trung tâm học tập cộng đồng ở các xã - thị trấn nâng cao chất lượng hoạt động.

- Thực hiện công tác sáp nhập một số trường theo kế hoạch đã đề ra.

### **2.2. Y tế, Dân số KHHGD:**

- Tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, tay, chân, miệng ở trẻ, bệnh cúm A (H5N1) ở người, HIV/AIDS... tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, trong các khu vực chợ, khu dân cư và các lò giết mổ và các trạm y tế.

- Tiếp tục triển khai chiến dịch tuyên truyền, vận động lồng ghép dịch vụ sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình đến những nơi có mức sinh sản cao. Thực hiện tốt các chính sách về dân số, kế hoạch hoá gia đình, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh.

- Nâng cao chất lượng phục vụ đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh bằng bảo hiểm y tế nhằm đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; quản lý chặt chẽ các cơ sở hành nghề y dược tư nhân.

### **2.3. Hoạt động Văn hóa, thông tin.**

- Đẩy mạnh cuộc vận động thực hiện phong trào " Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ", gắn với việc xây dựng nông thôn mới; củng cố nâng cao chất lượng các đơn vị đã đạt chuẩn; Tập trung xây dựng gia đình văn hóa, phấn đấu tăng tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, cơ sở tín ngưỡng, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn văn minh. Kiểm tra đánh giá chất lượng và tái công nhận

áp, khóm văn hóa, cơ quan, đơn vị, cơ sở tín ngưỡng văn hóa, phần đầu cuối năm 2018 công nhận 02 xã văn hóa (Tam Ngãi, Thông Hòa).

- Tập trung tuyên truyền các ngày lễ hội lớn của đất nước còn lại trong năm: kỷ niệm ngày Thương binh liệt sĩ 27/7; ngày cách mạng tháng 8; chào mừng Quốc khánh 02/9; ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày lễ Vu lan tháng hội của đồng bào người Hoa; lễ Ok-Om-Bok của đồng bào dân tộc Khmer.

- Tham gia liên hoan đơn cơ tài từ tỉnh Trà Vinh lần thứ VI năm 2018, tham gia giải đua ghe ngo tỉnh Trà Vinh năm 2018.

#### **2.4. Thực hiện chính sách - xã hội:**

- Kịp thời chi trả trợ cấp đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công. Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện hỗ trợ làm nhà ở cho các gia đình người có công khó khăn về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kỷ niệm 71 năm ngày thương binh liệt sĩ. Vận động thu quỹ đền ơn đáp nghĩa theo chỉ tiêu phân bổ.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch dạy nghề, chuyển đổi nghề cho lao động nông thôn, gắn công tác đào tạo nghề với giải quyết việc làm. Kết hợp nhiều biện pháp, chính sách để giải quyết việc làm cho học sinh, sinh viên mới tốt nghiệp ra trường.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch tháng hành động vì trẻ em với chủ đề “*vì cuộc sống toàn, phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ em*”. Tháng hành động bình đẳng giới.

- Thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo năm 2018, kết hợp phân chia hộ nghèo theo các nhóm đối tượng.

#### **2.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo:**

Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện tồn đọng kéo dài; duy trì công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng lãng phí; tăng cường công tác thanh tra kiểm tra.

Tiếp tục tuyên truyền giáo dục pháp luật, thực hiện tốt công tác trợ giúp pháp lý và công tác hòa giải. Chỉ đạo các xã, thị trấn nhập dữ liệu hộ tịch vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

#### **2.6. Về dân tộc-tôn giáo:**

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách đối với hộ nghèo, vùng đồng bào dân tộc khó khăn. Tăng cường công tác xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất, dạy nghề và tạo việc làm cho đồng bào, ngăn chặn tình trạng tái nghèo. Tạo điều kiện thuận lợi để đồng bào dân tộc tổ chức đón tết, lễ hội truyền thống an toàn, vui tươi, tiết kiệm, tạo điều kiện cho đồng bào Hoa phát triển sản xuất kinh doanh.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo hoạt động phù hợp với

tôn chỉ, mục đích của từng tôn giáo, thực hiện “Tốt đời, đẹp đạo”, đúng pháp luật. Tuyên truyền vận động các vị chức sắc, chức việc và bà con tín đồ xây dựng gia đình văn hóa, cơ sở tôn giáo văn minh.

### **3. Tài nguyên - môi trường.**

- Tiếp tục thực hiện dự án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Tổ chức bán đấu giá các lô đất công còn lại theo kế hoạch đã đề ra.

- Triển khai tuyên truyền thực hiện Luật Bảo vệ môi trường và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành theo qui định trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; thường xuyên cập nhật, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính đúng quy định; thường xuyên tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong các tầng lớp nhân dân, đi đôi với kiểm tra, xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là xử lý nước thải, chất thải của các, cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý rác thải, nước thải ở các khu chợ xã, thị trấn, Bệnh viện, Trạm y tế và những nơi tập trung đông dân cư, kiểm soát ô nhiễm và ứng cứu kịp thời các sự cố môi trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; Thông báo thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải cho các cơ sở sản xuất công nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện. Xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản theo Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, nhất là công tác quản lý khai thác cát sông trên tuyến sông Côn Tân Qui và Côn Bản Chát, thực hiện nghiêm túc khâu xử phạt những chủ phương tiện khai thác cát sông trái phép.

### **4. Quốc phòng – An ninh**

#### **4.1. Quốc phòng:**

Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống, phối hợp chặt chẽ với Công an tổ chức tuần tra, canh gác, bảo vệ tuyệt đối an toàn góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cùng cố hoàn thiện thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức an ninh - quốc phòng theo quy định cho CBCCC. Công nhận và tái công nhận các xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ xã Phong Thạnh, phong không nhân dân xã Thạnh Phú, Phòng chống lụt bão xã Ninh Thới. Tổ chức hội thi Ban chỉ huy quân sự xã, thị trấn huấn luyện giỏi.

#### **4.2. An ninh trật tự, an toàn xã hội:**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đấu tranh phòng, chống tội phạm và công tác xây dựng mô hình, nhân điển hình tiên tiến trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội ... Giải quyết tốt các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự xảy ra trên địa

bản. Tăng cường công tác quản lý địa bàn, phòng chống tội phạm. Tổ chức tuyên truyền phòng cháy chữa cháy cho các cơ quan, ban ngành huyện và các hộ sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo thực hiện nghiêm quy định của Nhà nước đối với người đi trên xe mô tô, xe gắn máy, tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm kéo giảm tai nạn giao thông và hạn chế các vụ tai giao thông nghiêm trọng.

### **5. Cải cách hành chính, tổ chức bộ máy và chính sách tiền lương**

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm tra công tác công vụ.

- Thực hiện nguyên tắc công khai minh bạch trong hoạt động cơ quan quản lý nhà nước, niêm yết công khai quy chế, quy trình và thủ tục hành chính rõ ràng. Thực hiện tốt các công tác tiếp nhận hồ sơ và hoàn trả kết quả cho công dân.

- Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, tiếp tục thực hiện tốt công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đánh giá cán bộ công chức năm 2018 và nâng bậc lương 6 tháng cuối năm 2018.

- Tổ chức hợp nhất Bảo trợ người khuyết tật trẻ mồ côi, bệnh nhân nghèo và hội chất độc da cam dioxin, Phòng VH TT và Đài truyền thanh, Trường THCS Phong Phú B và Trường THCS Phong Phú, Trường TH Thông Hòa C và TH Thông Hòa D.

Trên đây là kết quả thực hiện tình hình kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018 trên địa bàn huyện Cầu Kè./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh “b/c”;
- Sở KH-ĐT “b/c”;
- TTHU, TTHĐND huyện “b/c”;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- BLĐVP; Tổ NCTH;
- Lưu: VT ( BT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Thanh Xuân**